TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LT** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**
Số: 111/2024/QĐST-HNGĐ	*Lập Thạch, ngày 22 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LT, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 118/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Anh Vũ Văn T, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn H, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc

- Chị Trần Thị Yến N, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Thôn A, xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội được Tòa án chấp nhận.

[2] Do các bên không yêu cầu chia tài sản, công nợ và công sức đóng góp nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3] Về lệ phí: Hai bên thỏa thuận anh Vũ Văn T chịu toàn bộ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn T và chị Trần Thị Yến N.

- Về con chung: Anh T, chị N không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, công nợ và công sức: Anh T, chị N không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Vũ Văn T tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000507 ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện LT;
- Chi cục THADS huyện LT;
- UBND xã Bắc Bình (ĐKKH năm 2024);
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Kim Thị Ánh Vân